

Số: **112/2019/QĐST-HNGĐ**

Nhơn Trạch, ngày 22 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 112/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1992

Bị đơn: Anh Bùi Hoàng E, sinh năm 1993

Cùng địa chỉ thường trú: Ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

Cùng địa chỉ tạm trú: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thanh và anh Bùi Hoàng Em.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Th và anh Bùi Hoàng E thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Th và anh E thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: Anh E đồng ý giao cháu Bùi Thị Thảo Tr, sinh ngày 27/9/2011 cho chị Th nuôi dưỡng. Anh E tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 22/3/2019 cho đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh E được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được

cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Th tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình và chị thay anh E chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con (đã nộp xong theo biên lai thu số 0000315 ngày 19/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Đồng Nai). Chị Th đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ký tên và đóng dấu

Phan Thị Xuân